TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày: 06-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lý

Ông Võ Thành Viên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 178/2021/HSST ngày 04/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2021/QĐXXST-HS ngày 15/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/QĐHPT-HS ngày 29/12/2021 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Ngọc B; Giới tính: Nam; sinh năm 1977 tại thành phố Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: chung cư A.H, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn C và bà Ngô Thị N; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Hoàng Thị Đ, có người con, con nhỏ sinh năm 2017, con lớn sinh năm 2002; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2/ Nguyễn Thị T; Giới tính: Nữ; sinh năm 1991 tại tỉnh Hải Dương; Hộ khẩu thường trú: huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở: phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Có chồng tên Tạ Quang V, chưa có con; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3/ Hồ Minh A; Giới tính: Nam; sinh năm 1996 tại tỉnh Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú: phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: Phòng trọ ở Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn

hóa: 12/12; Nghề nghiệp: chạy xe ôm; Con ông Hồ Hà V và bà Huỳnh Thị Thu T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự, tiền án: Không; Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2020 đến ngày 22/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

4/ Võ Thị Thúy K; Giới tính: Nữ; sinh năm 1990 tại tỉnh Đắk Lắk; Hộ khẩu thường trú: thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Con ông Võ T và bà Nguyễn Thị H; Hoàn cảnh gia đình: có chồng tên Nguyễn Thanh H, có 01 con sinh năm 2021; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Thái Trường K, sinh năm: 1990, địa chỉ: huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2/ Bà Huỳnh Thị Thu T, sinh năm 1975, địa chỉ: phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nhu cầu công việc, cần bổ sung bằng cấp bổ túc hồ sơ công tác nên Nguyễn Ngọc B liên hệ với Nguyễn Thị T là nhân viên làm chung công ty để nhờ T tìm người đặt làm giúp: 01 bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành cầu đường và 02 chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ chỉ huy trưởng công trình và quản lý dự án cho B , 01 bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành cử nhân kinh tế cho Hoàng Thị Đ (vợ của B), Th đồng ý giúp B và lên trang mạng Zalo tìm kiếm thông tin thì quen với Võ Thị Thúy K . Qua trao đổi K cho biết đang làm việc tại Trung tâm Giáo dục V có trụ sở tại địa chỉ: phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm V của K chuyên nhận đào tạo học viên có nhu cầu cần cấp chứng chỉ, chứng nhận chuyên nghành xây dựng và đồng ý giúp Th làm 02 chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ chỉ huy trưởng công trình và quản lý dự án với chi phí 900.000 đồng /01 chứng chỉ. Khoảng 02 ngày sau Th tiếp tục liên hệ nhờ K giúp làm giả 02 bằng đại học giả nhưng K không biết chỗ đặt làm nên tìm kiếm thông tin trên mạng Internet thì quen với đối tượng tên L sử dụng nickname Zalo "L" và số điện thoại "0961513906", qua trao đổi L cho biết có khả năng làm giả các loại bằng đại học với chi phí 1.600.000 (Một triệu sáu trăm nghìn) đồng/01 bằng đại học giả, K báo cho Th biết và nhận lời giúp Th đặt làm bằng đại học giả với chi phí là 4.000.000 (Bốn triệu) đồng/01 bằng đại học. Nguyễn Ngọc B đã chuyển khoản cho Th tổng cộng 10.000.000 (Mười triệu) đồng, trong đó 9.800.000 (Chín triệu tám trăm nghìn) đồng để làm bằng và chứng chỉ, 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng để mua văn phòng phẩm cho công

ty. Th đã chuyển khoản cho K 9.800.000 (Chín triệu tám trăm nghìn) đồng và thông tin của Nguyễn Ngọc B và Hoàng Thị Đ. K lập danh sách tên Nguyễn Ngọc B gửi về cho Trung tâm giáo dục V để làm chứng chỉ với giá 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng/01 chứng chỉ và liên hệ Zalo tên L để đặt 02 bằng tốt nghiệp đại học giả với giá 1.600.000 (Một triệu sáu trăm nghìn) đồng/ 01 bằng. K thu lợi bất chính 5.600.000 (Năm triệu sáu trăm nghìn) đồng. Ngày 9/12/2019, khi K đang ở nhà tại địa chỉ: phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thì Hồ M.Ađiều khiển xe gắn máy đến giao cho K 02 bằng tốt nghiệp đại học và 01 phôi bằng tốt nghiệp đại học, K giao cho M.A số tiền là 3.200.000 (Ba triệu hai trăm nghìn) đồng rồi nhận số tài liệu trên giao lại cho Th tại công ty Cổ phần xây dựng cơ điện LN phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. K đặt 02 bằng giả, nhưng đối tượng "L" giao thêm cho K 01 phôi bằng giả để đề phòng người đặt ghi sai. Đến tối cùng ngày, sau khi nhận toàn bộ số tài liệu trên Th phát hiện 03 bằng tốt nghiệp đại học và phôi bằng bị lỗi, tất cả đều bị hư phần chữ "Bộ Giáo Dục Đào Tạo" nên Th liên lạc yêu cầu K sửa lại, K liên lạc với L yêu cầu làm lại số tài liệu là bằng đại học bị lỗi trên. Đến ngày 12/12/2019, sau khi hoàn thành số tài liệu giả đã làm lại, L báo cho K biết và tiếp tục thuê Hồ M.A đi giao cho K . Khi Hồ M.Ađiều khiển xe gắn máy đến ngã tư đường Nguyễn Văn Lượng – Lê Đức Thọ, Phường 17, quận Gò Vấp thì bị Lực lượng Hình sự đặc nhiệm Công an quận Gò Vấp phát hiện kiểm tra, qua kiểm tra thu giữ:

- 01 bằng tốt nghiệp Đại học do trường Đại học Thương Mại cấp cho Hoàng Thị Đ – sinh ngày 22/8/1978, loại hình đào tạo: Tại chức, ngành: Kế toán, ngày cấp: 20/10/2005.

- 02 phôi bằng tốt nghiệp đại học của trường Đại học giao thông vận tải.

Tại Cơ quan điều tra, Hồ M.A thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như nêu trên và cho biết được đối tượng tên **T** (chưa rõ lai lịch) sử dụng nhiều số điện thoại khác nhau để nhờ M.A đi giao tài liệu giả cho K với tiền công là 200.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp đã mời Võ Thị Thúy K , Nguyễn Thị Th, Nguyễn Ngọc B và Hoàng Thị Đ về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp các đối tượng Hồ M.A, Võ Thị Thúy K , Nguyễn Thị Th, Nguyễn Ngọc B thừa nhận toàn bộ hành vi của bản thân như đã nêu trên.

Nguyễn Thị Th đã tự nguyện giao nộp lại số tài liệu đã đặt Võ Thị Thúy K làm bị lỗi gồm:

- 01 bằng tốt nghiệp Đại học do trường Đại học Thương Mại cấp cho Hoàng Thị Đ – sinh ngày 22/8/1978, loại hình đào tạo: Tại chức, ngành: Kế toán, ngày cấp: 20/10/2005 có dán ảnh của Hoàng Thị Đ.

- 02 phôi bằng tốt nghiệp đại học của trường Đại học giao thông vận tải.

- 02 chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ của Trung tâm đào tạo nghiệp vụ xây dựng RDC địa chỉ: 140/4 đường TL 41, tổ 11, KP 1, phường Thạnh Lộc, quận 12.

Khám xét thu giữ tại nơi ở của Võ Thị Thúy K thu 14 chứng chỉ, chứng nhận của Trung tâm giáo dục Vcấp.

Qua giám định thì không đủ cơ sở để xác 16 chứng chỉ, chứng nhận do Trung tâm Vcấp thu giữ của Th và K là giả hay thật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã trưng cầu giám định số tài liệu thu giữ của Hồ M.A, Nguyễn Thị Th và Võ Thị Thúy K . Kết luận giám định số 368/KLGĐ-TT ngày 12/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tài liệu giám định từ A01-A06 (06 tài liệu) là giả.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Võ Thị Thúy K khai nhận là cộng tác viên của Trung tâm giáo dục V do giám đốc tên Mai Ngọc V – sinh năm: 1990, thường trú: huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đứng tên giấy phép kinh doanh. K được phân công đảm nhận tìm kiếm khách hàng có nhu cầu cấp giấy chứng nhận, chứng chỉ chuyên ngành xây dựng rồi gửi hồ sơ về trung tâm để theo học hoặc không cần theo học thì khách hàng vẫn được cấp chứng chỉ, chứng nhận và khai nhận 16 giấy chứng chỉ nêu trên (gồm 02 chứng chỉ do Th đăng ký làm cho Nguyễn Ngọc B và 14 chứng chỉ thu được tại nhà K) do K gửi hồ sơ qua Trung tâm Vcấp nhưng chưa kịp giao lại cho người đăng ký.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã mời Mai Ngọc V (Giám đốc của Công ty cổ phần giáo dục V có trụ sở đăng ký tại: phường Thạnh Lộc, quận 12, được Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 031282263 ngày 03/11/2017) đến làm và ông **V** cho biết Công ty cổ phần giáo dục V chuyên đào tạo dạy nghề và huấn luyện an toàn lao động (Theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động số 10/2018/GCN của Bộ lao động thương binh và xã hội cấp ngày 12/02/2018). Khi có học viên muốn theo học để cấp chứng chỉ thì có thể đăng ký tại Văn phòng của công ty hoặc thông qua Cộng tác viên của công ty. Sau khi đăng ký thì các học viên có thể theo học các lớp do Công ty mở đào tạo hoặc được Cộng tác viên liên hệ thầy dạy đào tạo, phần thi thực hành có thể thi tại Công ty hoặc tại Công trình xây dựng mà học viên đó đang hành nghề. Sau khi kết thúc khóa đào tạo thì Cộng tác viên sẽ gửi danh sách học viên hoàn thành khóa học về công ty để được cấp chứng chỉ. Đồng thời V cho biết Võ Thị Thúy K là Cộng tác viên của công ty cổ phần giáo dục V, 16 chứng chỉ nêu trên là thật do Công ty cổ phần giáo dục V cấp ra theo đúng thẩm quyền cấp phép kinh doanh.

Đối với Hoàng Thị Đ khai nhận, việc B làm giả bằng tốt nghiệp đại học giả như thế nào Đ không biết do đó không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Hoàng Thị Đ về hành vi "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp đã gửi công văn xác minh chủ thuê bao số: 0961513906, 0935312022 nhưng đến nay vẫn chưa nhận được kết quả trả lời xác minh, hiện Cơ quan CSĐT chưa xác định được lai lịch của các đối tượng L và **T**. Khi xác định được sẽ điều tra làm rõ xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 01(một) xe gắn máy hiệu Yamaha FZ150 biển số: 60F1 – 440.49, số khung: MH3RG1110EK002050, số máy: G3D1E002058. Kết quả xác minh xe gắn máy này do anh Thái Trường K – sinh năm: 1990 Thường trú: Long Thành, Đồng Nai là bạn của Hồ M.A đứng tên chủ sở hữu. Kha cho Hồ M.A mượn xe sử dụng xe làm phương tiện đi lại, việc M.A dùng xe để giao tài liệu giả anh K hoàn toàn không biết (phù hợp lời khai của Hồ M.A). Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe gắn máy này cho anh K, anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

- Số tiền 5.800.000 đồng, gồm 5.600.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính Võ Thị Thúy K tự nguyện giao nộp và 200.000 đồng do bà Huỳnh Thị Thu T tự nguyện nộp thay cho con trai là Hồ M.A, bà T cam kết không yêu cầu M.A hoàn trả lại..

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S số Imei: 359270066079225 đã qua sử dụng của Nguyễn Thị Th.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia mà đen đã qua sử dụng của Võ Thị Thúy K .

- 02 (hai) "bằng tốt nghiệp đại học" số hiệu bằng: c00423, số vào sổ: k29/63902, không đề ngày, dán hình của Nguyễn Ngọc B và hình dấu Đại học Giao thông vận tải, 02 (hai) "bằng tốt nghiệp đại học" cùng số hiệu bằng: c000269, số vào sổ: k29/639, loại hình đào tạo tại chức, cấp cho Hoàng Thị Đ, đề ngày 20/10/2005 . Và 2 phôi bằng tốt nghiệp đại học.

- 16 chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ do Trung tâm Vcấp thu được của Nguyễn Thị Th và Võ Thị Thúy K .

Tại bản cáo trạng số 177/CTr-VKS ngày 01/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Võ Thị Thúy K Nguyễn Thị Th, Hồ M.A về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức" theo điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Hồ M.A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Võ Thị Thúy K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S, số Imei: 359270066079225 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 04 bằng cấp tốt nghiệp đại học và 02 phôi bằng tốt nghiệp đại học qua giám định là giả

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 5.800.000 đồng .

- Tịch thu tiêu hủy 16 chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ do Trung tâm Vcấp .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì các bị cáo Hồ M.A, Võ Thị Thúy K , Nguyễn Thị Th, Nguyễn Ngọc B đã khai nhận hành vi phạm tội là Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, căn cứ Kết luận giám định số 368/KLGĐ-TT ngày 12/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tài liệu giám định bằng tốt nghiệp đại học mang tên Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Thị Đ qua giám định là giả, cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án . Đối chiếu với điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự quy định, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng

hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 341 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà Nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, đến các hoạt động của các cơ quan Nhà nước và các tổ chức. Ngoài ra, hành vi của các bị cáo còn tiếp tay tạo điều kiện thúc đẩy cho các đối tượng xấu trong xã hội thực hiện các hành vi phạm tội khác ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực của cộng đồng dân cư trong xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực nhận thức để biết rõ hành vi làm giả con dấu, giấy tờ tài liệu của cơ quan, tổ chức nhà nước là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi để có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải qua lao động chân chính các bị cáo đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật

Trong vụ án này có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo B do cần bằng tốt nghiệp đại học để phục vụ cho công việc của mình và muốn kiếm việc làm cho vợ của bị cáo, nên bị cáo nhờ bị cáo Th tìm người đặt làm bằng cấp giả và Th gọi điện thoại nhờ K lên mạng Zalo đặt người tên T có nick tên L làm 02 bằng tốt nghiệp đại học giả với giá 3.200.000 đồng đã giao tiền cho đối tượng tên T, bị cáo K thu lợi bất chính 5.600.000 đồng, sau khi làm bằng giả xong thì đối tượng tên T nhờ bị cáo M.A đi giao giấy tờ giả cho bị cáo K thì bị công An bắt giữ. Trong vụ án này bị cáo B nhờ bị cáo Th và bị cáo K đặt làm giả 2 bằng tốt nghiệp đại học và đã giao số tiền 9.800.000 đồng cho bị cáo Th để đưa cho bị cáo K , việc bị cáo B chưa nhận được 02 bằng giả trên là ngoài ý muốn của bị cáo B do 2 bằng tốt nghiệp đại học mà bị cáo đặt làm bị lỗi, nên Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố các bị cáo B , Th, K ở khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở. Đối với bị cáo Hồ M.A là người đi giao bằng cấp giả cho K để hưởng lợi 200.000 đồng khi bị bắt giữ, thì thu giữ của bị cáo 6 bằng tốt nghiệp đại học nhưng thực chất chỉ là 02 bằng tốt nghiệp đại học mang tên Nguyễn Ngọc B và Hoàng Thị Đ do tên T làm sai nên đổi lại, còn lại 2 bằng tốt nghiệp là phôi bằng chưa ghi tên, ngày năm sinh của người được cấp bằng, nên Viện kiểm sát quận Gò Vấp truy tố bị cáo M.A theo điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[4] Đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Thị Th, Hồ M.A, Võ Thị Thúy K phải chịu mức hình phạt tương xứng với tội lỗi của các bị cáo nhưng xét thấy bản thân các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo mới phạm tội lần đầu, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, trong vụ án này bị cáo M.A và bị cáo K đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính để khắc phục hậu quả, Trong thời gian tại ngoại các bị cáo không phạm thêm tội mới, chấp hành nghiêm chỉnh giấy triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng, có nơi cư trú rõ ràng, và qua đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa cho các bị cáo được hưởng án treo, cho nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, cho các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Thị Th, Hồ M.A, Võ Thị Thúy K hưởng mức án có thời gian

thử thách lâu dài và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

[5] Về hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 4 điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn phạt.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 5S số Imei: 359270066079225 của Nguyễn Thị Th và điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Võ Thị Thúy K dùng để liên lạc để đặt bằng cấp giả nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 04 bằng tốt nghiệp đại học có số hiệu C00423 và C00269 mang tên Nguyễn Ngọc B và Hoàng Thị Đ và 02 phôi bằng tốt nghiệp đại học qua giám định là giả nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 16 chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ do Trung tâm Vcấp thu được của Nguyễn Thị Th và Võ Thị Thúy K qua giám định là bằng cấp thật, tại phiên tòa các bị cáo K và Th Khai của khách đặt làm nhưng không nhận, bị cáo K và bị cáo Th không nhận lại các chứng chỉ trên và đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy, do đó Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy 16 chứng chỉ trên.

- Đối với Hoàng Thị Đ khai nhận không biết việc bị cáo B làm giả bằng tốt nghiệp đại học mình nên chưa không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Hoàng Thị Đ về hành vi "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

- Đối với đối tượng tên T là người làm bằng giả sau đó nhờ bị cáo M.Ađi giao do chưa xác minh được nhân thân lai lịch, khi nào xác định được sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Thị Th, Võ Thị Thúy K , Hồ M.A phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức";

Xử phạt bị cáo Hồ M.A 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường An Phú, thành phố Thủ Đức giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường An Phú, thành phố Thủ Đức giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Thúy K 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đaklak giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trong trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 06 bằng cấp tốt nghiệp đại học qua giám định là giả .
- Tịch thu tiêu hủy 16 chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ do Trung tâm Vcấp .
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S, số Imei: 359270066079225 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 5.800.000 đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 05/PNK ngày 01/11/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Gò Vấp).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi

hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

(Chủ tọa đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:
-TAND TPHCM;
-Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
-Công an quận Gò Vấp;
-Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tường Linh